

Hệ thống mô phỏng DVCTT

Tên dịch vụ công giả định: Chứng thực thực phẩm an toàn đối với sản phẩm thủy sản trước khi xuất khẩu (Certificate of Food Safety Agency - CoFSA).

Mô tả:

- Để bảo vệ thương hiệu và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của Việt Nam, Chính phủ yêu cầu tất cả các công ty xuất khẩu thủy sản khi xuất khẩu phải trình cho Hải quan chứng nhận an toàn thực phẩm CoFSA do Food Safety Agency (FSA) cấp, cho phép người tiêu dùng có thể truy xuất nguồn gốc của sản phẩm.
- Công ty xuất khẩu thủy sản (gọi tắt là thương nhân) muốn FSA cấp chứng nhận phải nộp 1 bộ hồ sơ. Căn cứ vào hồ sơ, FSA sẽ kiểm tra nguồn gốc thủy sản (nuôi ở đâu, có an toàn không) và nhà máy chế biến (nhà máy đó có chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm hay không) và sau đó sẽ cấp chứng nhận.
- Hải quan khi nhìn thấy chứng nhận của FSA sẽ cho thông quan.

Cơ sở pháp lý:

Cơ sở pháp lý cho quy trình trên phải được đảm bảo bằng các nghị định, thông tư. Nếu đã tồn tại các nghị định, thông tư trước khi điện tử hóa quy trình thì phải sửa hoặc bổ sung các nghị định thông tư. Trong trường hợp chưa có văn bản pháp lý thì phải có nghị định (cấp Chính phủ), thông tư mới (cấp Bộ) nhằm hướng dẫn người dân, doanh nghiệp quy trình thực hiện, quy định đơn vị nào cấp dịch vụ công và nếu được điện tử hóa thì các văn bản này phải hướng dẫn cách tích hợp phương thức điện tử vào quy trình.

Đối với hệ thống mô phỏng CoFSA, chúng ta mô phỏng Nghị định số 8888/2016/MÔ_PHỎNG ngày aa tháng bb năm 2016 quy định các thủ tục, hồ sơ, quy trình; Thông tư số 668888/2016/MÔ_PHỎNG ngày cc tháng dd năm 2016 hướng dẫn thi hành Nghị định số 8888/2016/MÔ_PHỎNG; và Thông tư số 99_8888/2016/MÔ_PHỎNG ngày ee tháng ff năm 2016 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí Chứng nhận kinh doanh thương mại thủy sản.

Như vậy, nghị định xác lập quy trình xin và cấp giấy phép, quy định ai là pháp nhân xin giấy phép, đơn vị nào là pháp nhân cấp phép. Nghị định thường do thủ tướng chính phủ (hoặc phó thủ tướng) ký. Xem Nghị định số 8888/2016/MÔ_PHỎNG ngày aa tháng bb năm 2016.

Thông tư dưới một nghị định nào đó sẽ hướng dẫn thực thi nghị định. Thông tư có hướng dẫn chi tiết cho pháp nhân xin cấp giấy phép và có quy định cho pháp nhân cấp giấy phép. Thông tư thường do bộ trưởng (hoặc thứ trưởng) ký. Xem Thông tư số 668888/2016/MÔ_PHỎNG ngày cc tháng dd năm 2016.

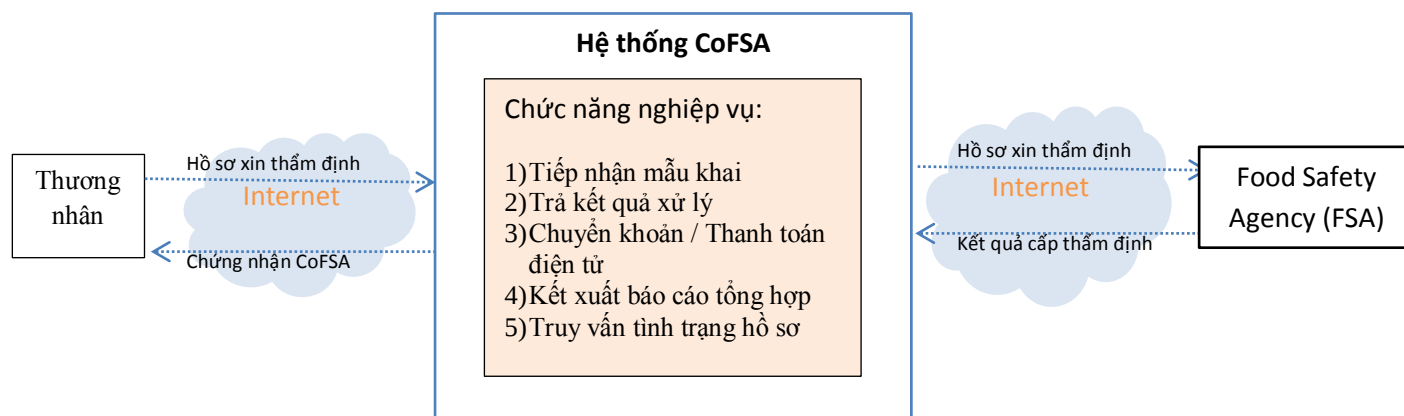
Trong trường hợp giấy phép có thu phí thì phải có một thông tư từ Bộ Tài chính quy định. Xem Thông tư số 99_8888/2016/MÔ_PHỎNG ngày ee tháng ff năm 2016.

Cấp độ của CoFSA và hình thức thu phí:

Trước mắt, CoFSA là DVCTT cấp độ 3 có thu phí nhưng thương nhân trả phí bằng chuyển khoản hàng tháng theo hình thức thu phí trả sau tương tự như thu phí điện thoại trả sau.

Nghĩa là sau mỗi lần cấp giấy chứng nhận CoFSA, thương nhân sẽ phải trả phí 100.000 VND (Xem Thông tư số 99_8888/2016/MÔ_PHÒNG) nhưng số tiền này sẽ được lưu vào tài khoản và thương nhân sẽ thanh toán với FSA khi hết tháng. Chúng ta sẽ mô phỏng DVCTT cấp độ 4 khi hoàn thành module thanh toán trực tuyến.

Quy trình xin giấy chứng nhận CoFSA



Hệ thống CoFSA được thiết kế giao tiếp giữa FSA và các thương nhân. Người điều hành tại FSA và các thương nhân đều cần phải đăng ký một tài khoản trong hệ thống. ID của tài khoản là địa chỉ mail được thường xuyên sử dụng. Việc liên lạc giữa hệ thống CoFSA và người dùng (các nhân viên của FSA và thương nhân) thông qua email này.

FSA cần công khai các số điện thoại, email và Skype ID hỗ trợ cho cộng đồng doanh nghiệp biết. Các thông tin này phục vụ cho trường hợp thương nhân gặp khó khăn khi tham gia hệ thống hoặc cần tư vấn về quy trình xin cấp CoFSA.

Đăng ký tài khoản

- Thương nhân điền thông tin vào file *PHIẾU ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN HỆ THỐNG COFSA*, ký số và gửi về cho FSA;
- FSA tổ chức xác thực thương nhân đã gửi phiếu đăng ký. Sau khi thương nhân được xác thực, FSA cử người nhập thông tin; Hệ thống sẽ tự động báo mật khẩu và gửi về email người liên hệ của thương nhân. FSA có trách nhiệm xác nhận là thương nhân đã nhận được các thông tin đó;
- Thương nhân đăng nhập hệ thống bằng tài khoản và mật khẩu vừa được hệ thống gửi qua email. Sau khi thương nhân đăng nhập lần đầu tiên, hệ thống có trách nhiệm thông báo cho FSA biết là quá trình đăng ký tài khoản của thương nhân đã thành công;
- FSA là đơn vị có trách nhiệm đảm bảo chắc chắn thương nhân nhận được tài khoản do hệ thống cấp. Nếu sau một khoảng thời gian là 3 ngày làm việc mà thương nhân vẫn chưa đăng nhập hệ thống thì FSA phải sử dụng một phương thức liên lạc khác ngoài email (điện thoại) để kiểm tra xem thương nhân đã nhận được tài khoản hay chưa và có các hình thức hỗ trợ cần thiết;

Xin chứng nhận

- Thương nhân đăng nhập hệ thống;
- Thương nhân điền thông tin vào Hồ sơ xin chứng nhận và đính kèm thông tin (Điều 9 của Thông tư số 668888/2016/MÔ_PHÔNG);
- Thương nhân nhấn nút Xin chứng nhận. Thương nhân sẽ nhận được một số **CoFSA_ID** của hồ sơ vừa xin chứng nhận và chờ kết quả. Kết quả sẽ được thông báo *đồng thời* qua hệ thống CoFSA và email của người liên hệ;
- Chứng nhận khi được cấp về thực chất là một file PDF có chữ ký số của FSA;

Chứng nhận và cấp chứng nhận

1. FSA đăng nhập hệ thống;
2. FSA kiểm tra các Hồ sơ xin Chứng nhận (được thông báo trên hệ thống CoFSA) theo thứ tự nộp hồ sơ (FIFO). Đối với mỗi hồ sơ, FSA cần kiểm tra:
 - a. Khớp thông tin giữa mẫu khai và các file đính kèm (đính kèm điện tử). Sửa đổi hoặc yêu cầu khai báo lại nếu cần.
 - b. FSA kiểm tra nguồn gốc sản phẩm thủy sản (ao nuôi, các chứng nhận ao nuôi, thời hạn nuôi, ...)
 - c. FSA kiểm tra nhà máy chế biến thủy sản (chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm, thời hạn, ...)
 - d. FSA kiểm tra tình trạng thanh toán phí Chứng nhận tháng trước
 - e. FSA quyết định cấp hoặc không cấp CoFSA
 - i. Trong trường hợp FSA cấp CoFSA: 1: người có thẩm quyền của FSA ký, đóng dấu lên giấy xin Chứng nhận (xem Phụ lục 5 của Thông tư số 668888/2016/MÔ_PHÔNG); 2: quét (scan) giấy chứng nhận; 3: ký số vào file vừa quét; 4: upload file vừa ký số lên hệ thống CoFSA; 5: trả kết quả Chứng nhận cho thương nhân (thông báo trên hệ thống CoFSA và gửi qua email);
 - ii. Trong trường hợp FSA không cấp CoFSA: FSA gửi thông báo lý do không Chứng nhận cho thương nhân thông qua hệ thống CoFSA, một file PDF (có ký số của FSA)

Bước chuẩn bị thông quan tại hải quan cửa khẩu

- Thương nhân đăng nhập hệ thống CoFSA
- Kiểm tra các hợp đồng đã có chứng nhận CoFSA
- Tải file PDF chứng nhận CoFSA, lưu ở USB hoặc máy tính xách tay để phòng hải quan cửa khẩu không truy cập được hệ thống CoFSA
- In 1 bản scan chứng nhận CoFSA để để phòng trường hợp mất điện (hoặc sự cố khác) không sử dụng được máy tính

Hải quan cửa khẩu

- Hải quan truy cập một thư mục trên hệ thống CoFSA
- Hệ thống sẽ hỏi 2 thông tin: số hợp đồng và CoFSA_ID

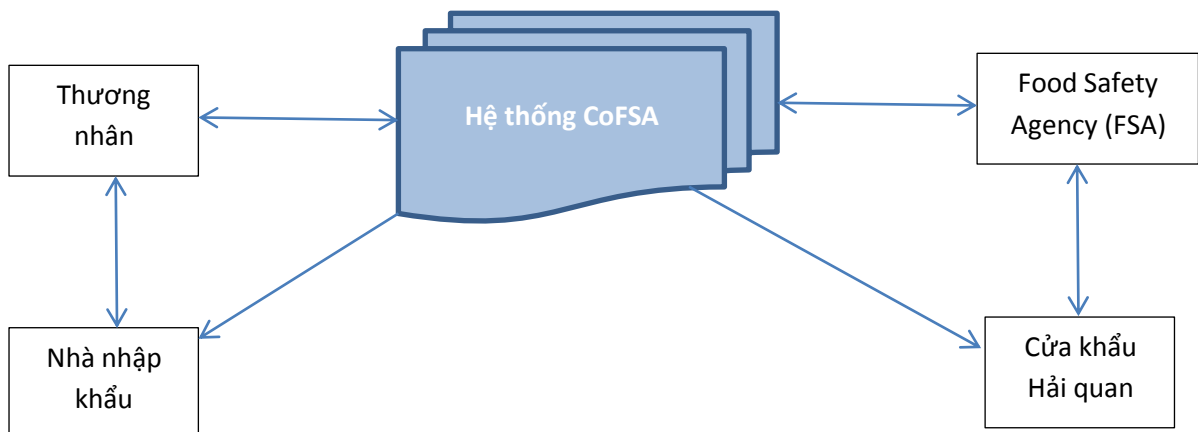
- Trong trường hợp xác nhận đã được Chứng nhận thì nhập các thông tin sau:
 - Ngày thông quan (ngày hiện tại)
 - Cửa khẩu thông quan (nơi đang thông quan)
 - Khối lượng thực xuất (dùng để đối chiếu giữa khối lượng Chứng nhận và tổng khối số lượng đã xuất)
- Nếu không truy cập được hệ thống CoFSA thì:
 - Cách 1: Yêu cầu thương nhân cấp file PDF chứng nhận CoFSA
 - Cách 2: Yêu cầu thương nhân cấp cho bản in giấy của chứng nhận CoFSA
 - Cách 3: Liên lạc với FSA để hỏi thông tin (yêu cầu fax bản chứng nhận CoFSA)

Nhà nhập khẩu sản phẩm thủy sản

- Nhà nhập khẩu yêu cầu thương nhân cung cấp số hợp đồng và CoFSA_ID
- Nhà nhập khẩu truy cập hệ thống CoFSA và cấp 2 thông tin trên để kiểm tra chứng nhận của FSA, khối lượng xuất khẩu và các thông tin khác như nguồn gốc nuôi, cơ sở chế biến

Thành phần tham gia hệ thống mô phỏng

- Thương nhân: 3 doanh nghiệp trong ngành xuất khẩu thủy sản (1 DN xuất khẩu cá tra, 1 DN xuất khẩu tôm và 1 DN xuất khẩu cá ngừ)
- FSA: 2 điều phối viên
- Hải quan: 2 cửa khẩu
- Nhà nhập khẩu: 2 siêu thị



Một số điểm lưu ý:

1. Các thương nhân đều cần xác thực (nghĩa là không có đăng ký tự do trong hệ thống này);
2. Thương nhân có thể sử dụng địa chỉ email trùng với địa chỉ email trong Facebook để tiện việc đăng nhập hệ thống CoFSA;
3. Thương nhân có thể truy vấn trạng thái của một hồ sơ bằng cách gửi email đến một địa chỉ của FSA hoặc bằng cách gửi SMS đến một số theo chỉ định của FSA;

4. Toàn bộ các giao dịch giữa thương nhân và FSA đều được lưu ký tự động. Nhân viên của FSA có thể xem nhưng không thể sửa đổi hoặc xóa;
5. Hệ thống CoFSA phải có cơ chế bảo mật thông tin, tránh hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh: thương nhân A không thể biết chi tiết xuất khẩu của thương nhân B (chú ý cơ chế bảo mật tại cửa khẩu). Các nhân viên tại FSA phải ký cam kết không tiết lộ thông tin cho bất cứ đối tượng nào khác ngoài chính chủ;
6. Hệ thống CoFSA phải có cơ chế sẵn sàng để tích hợp vào hệ thống Hải quan Một cửa quốc gia (National Single Window – NSW) và hệ thống Hải quan Một cửa ASEAN (ASEAN Single Window – ASW). Nghĩa là sau khi FSA cấp chứng nhận thì kết quả chứng nhận sẽ được tự động tích hợp vào hệ thống Hải quan. Đây là yêu cầu bắt buộc đối với các thương nhân đạt luồng xanh và luồng vàng nhật khi thông quan;
7. Hệ thống CoFSA cần có cơ chế đọc file hợp đồng từ thương nhân gửi lên (file XML file text hoặc file MS Excel) mà không cần thương nhân phải khai khi đăng nhập hệ thống;
8. Thương nhân có thể chọn giải pháp gửi toàn bộ hồ sơ điện tử có chữ ký số quan đường email và nhân viên của FSA sẽ xử lý, với điều kiện thương nhân chấp nhận trả một khoản phí thỏa thuận giữa thương nhân và FSA;
9. FSA cần xây dựng một cơ chế “luồng xanh” để cấp chứng nhận một cách tự động và tức thì đối với các thương nhân đạt các tiêu chí do FSA quy định;